

**TÒA ÁN NHÂN DÂN TP NHA TRANG
TỈNH KHÁNH HÒA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số:10/2018/ HSST

Ngày:17/01/2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ NHA TRANG, TỈNH KHÁNH HÒA
Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **Trần Thị Thanh Hương**

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông **Nguyễn Ngọc Ngân**

2. Ông **Nguyễn Đức Đẹp**

- *Thư ký phiên tòa:* Ông **Phạm Văn Tuấn** - Cán B Tòa án nhân dân thành phố Nha Trang.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Nha Trang tham gia phiên tòa:*
Bà **Phạm Thị Trang** – Kiểm sát viên.

Hôm nay, ngày 17 tháng 01 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 408/2017/HSST ngày 13 tháng 12 năm 2017, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 300/2017/HSST-QĐ ngày 28 tháng 12 năm 2017 đối với bị cáo:

Phạm Văn B – Sinh năm: 1988; Nơi ĐKNKTT : Thôn Đ, xã D, huyện T, tỉnh Thanh Hóa; Chỗ ở: Không có nơi cư trú nhất định; Nghề nghiệp: Không nghề nghiệp; Trình độ văn hóa: 0/12; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Cha: Phạm Văn L (chết); Mẹ: Lưu Thị H, sinh năm: 1950.

Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Ngày 27/11/2007, bị Tòa án nhân dân huyện T, Thanh Hóa ban hành bản án số 36/2007/HSST về tội “Cướp giật tài sản” theo quy định tại Khoản 1 Điều 136 BLHS, xử phạt 06 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 12 tháng.

Bị cáo bị tạm giam từ ngày 23/8/2017 cho đến nay.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

* **Người bị hại** : Ông K, sinh năm: 1991; Quốc tịch: Nga

Chỗ ở: 7G/4 H, phường L, thành phố Nha Trang; vắng mặt tại phiên tòa.

*** Người có quyền lợi nghĩa vụ, nghĩa vụ liên quan :**

1. Bà Võ Thị Hương T, sinh năm: 1979

Chỗ ở: 6/3G B, phường P, thành phố Nha Trang; vắng mặt tại phiên tòa.

2. Ông Nguyễn Văn B, sinh năm: 1971

Chỗ ở: 15B H, phường L, thành phố Nha Trang; vắng mặt tại phiên tòa.

***Người làm chứng:** Ông Đinh Văn K, sinh năm: 1965

Chỗ ở: Tổ dân phố P, thị trấn D, tỉnh Khánh Hòa; vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 21 giờ ngày 22/8/2017, Phạm Văn B đi bộ đến khu vực phường L, thành phố Nha Trang, xem ai để tài sản sơ hở thì trộm cắp. Khi đến trước khách sạn La Suisse, tại 34 T, phường L, thành phố Nha Trang, B thấy 01 xe máy hiệu Mio, biển kiểm soát: 79H2-7723 của anh K, Quốc tịch: Nga, dựng trước khách sạn và không có người trông coi nên B đến lấy xe máy dắt đi được một đoạn thì gặp một người sửa xe máy (không rõ nhân thân lai lịch) ngồi ở vỉa hè nên B nhờ phá khóa để nổ máy, rồi điều khiển xe bỏ đi. Đến khoảng 04 giờ ngày 23/8/2017, B điều khiển xe máy đến ngã ba T, huyện D, Khánh Hòa gặp ông Đinh Văn K (là người chạy xe thồ) thì B hỏi ông K mua xe máy không, ông K hỏi “Bao nhiêu tiền, có giấy tờ không”, B trả lời xe không có giấy tờ, bán với giá 4.500.000đ (Bốn triệu năm trăm nghìn đồng). Ông K nghi ngờ là xe máy trộm cắp nên nói B đứng chờ để về lấy tiền. Sau đó ông K đến Công an thị trấn D trình báo, Công an thị trấn D đã tiến hành đưa B và xe máy về trụ sở để làm việc.

Tại cơ quan Công an B khai nhận toàn bộ hành vi trộm cắp nêu trên và khai nhận vào cuối tháng 6/2017, B đến nhà bà H (chưa xác định được lai lịch) ở Xóm 4, xã X, huyện T, tỉnh Thanh Hóa lấy trộm được số tiền 23.000.000 đồng và 01 xe máy sau đó bỏ trốn vào Đồng Nai.

Tại biên bản định giá tài sản số 261/TCKH ngày 25/08/2017 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự xác định: Xe máy Yamaha-Mio (BKS: 79H2-7723) có giá trị là: 3.000.000 đồng (Ba triệu đồng).

Tại bản Cáo trạng số 253/CT-VKS ngày 25 tháng 10 năm 2017, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Nha Trang truy tố bị cáo Phạm Văn B về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo Khoản 1 Điều 138 của B luật Hình sự.

Đối với hành vi trộm cắp tài sản tại Thanh Hóa của Phạm Văn B, Cơ quan cảnh sát điều tra – Công an thành phố Nha Trang đã thông báo đến Cơ quan cảnh sát điều tra – Công an huyện T, tỉnh Thanh Hóa để điều tra xử lý theo thẩm quyền.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Nha Trang vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo Phạm Văn B về tội “*Trộm cắp tài sản*”, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 138 B luật Hình sự, điểm p khoản 1 Điều 46 B luật hình sự đối với bị cáo Phạm Văn B; xử phạt bị cáo Phạm Văn B mức án từ 09 tháng đến 12 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giam 23/8/2017. Về trách nhiệm dân sự: người bị hại Ông K vắng mặt, nên tách ra thành vụ án dân sự khác khi người bị hại có đơn yêu cầu; tuyên về án phí và quyền kháng cáo theo quy định.

Tại phiên tòa, bị cáo Phạm Văn B thừa nhận toàn B hành vi phạm tội của mình và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt để sớm trở về làm lại cuộc đời.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng:

Tại phiên tòa hôm nay, người bị hại anh K, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Bà Võ Thị Hương T và ông Nguyễn Văn B, người làm chứng: Ông Đinh Văn K vắng mặt tại phiên tòa không có lý do. Xét thấy việc vắng mặt của họ không làm ảnh hưởng đến việc xét xử hành vi phạm tội của bị cáo, nên Hội đồng xét xử tiếp tục xét xử vụ án theo thủ tục chung.

[2] Về nội dung vụ án:

Tại phiên tòa, bị cáo Phạm Văn B đã khai nhận: vào khoảng 21 giờ ngày 22/8/2017, bị cáo đã có hành vi lén lút trộm 01 xe máy hiệu Mio, biển kiểm soát: 79H2-7723 của anh K, Quốc tịch: Nga, dựng trước khách sạn La Suisse, tại 34 T,

phường L, thành phố Nha Trang, không có người trông coi. Giá trị tài sản mà bị cáo trộm cắp là: 3.000.000 đồng (Ba triệu đồng).

Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với biên bản tiếp nhận tin báo; lời khai của người bị hại, người làm chứng và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm vấn công khai tại phiên tòa. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Cáo trạng số 253/CT-VKS ngày 25 tháng 10 năm 2017 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Nha Trang truy tố bị cáo Phạm Văn B về tội “Trộm cắp tài sản” theo Khoản 1 Điều 138 của B luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo gây nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm hại đến quyền sở hữu của công dân, làm ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự, trị an tại địa phương. Bị cáo tuổi đời còn trẻ nhưng không lo tu dưỡng rèn luyện đạo đức, làm ăn chân chính lương thiện mà lại thực hiện hành vi vi phạm pháp luật, thể hiện tính tham lam, tư lợi và coi thường pháp luật của bị cáo. Bản thân bị cáo có nhân thân xấu. Căn cứ vào tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo, Hội đồng xét xử thấy cần thiết phải xử lý bị cáo thật nghiêm khắc, cách ly khỏi xã hội một thời gian mới đủ tác dụng răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

Tuy nhiên, tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Phạm Văn B đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, tài sản trộm cắp đã trả cho người bị hại. Vì vậy, Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo được quy định tại điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46 B luật Hình sự, để bị cáo thấy được sự khoan hồng của pháp luật mà an tâm cải tạo, tu dưỡng trở thành công dân có ích cho xã hội.

[4] Đối với hành vi trộm cắp tài sản của bị cáo Phạm Văn B đối với người bị hại tên là Hà, ở địa chỉ Xóm 4, xã X, huyện T, tỉnh Thanh Hóa. Cơ quan cảnh sát điều tra – Công an thành phố Nha Trang đã có văn bản số 1180/CSĐT ngày 28/8/2017 và Quyết định ủy thác số 18/CQCSĐT ngày 28/8/2017 gửi Cảnh sát điều tra Công an huyện T, tỉnh Thanh Hóa yêu cầu phối hợp điều tra xử lý theo thẩm quyền. Ngày 08/12/2017, Tòa án nhân dân thành phố Nha Trang, ban hành quyết định số 132/2017/QĐST-HS, trả hồ sơ yêu cầu điều tra bổ sung. Ngày 13/12/2017, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Nha Trang có công văn số 04/CV-VKS-HS giữ nguyên cáo trạng 253 ngày 25/10/2017 chuyển trả hồ sơ cho Tòa án nhân dân thành phố Nha Trang để đưa ra xét xử theo thẩm quyền. Do đó, Hội đồng xét xử đề nghị Cơ quan Cảnh sát điều tra tiếp tục điều tra, xác minh làm rõ, nếu có đủ căn cứ thì xử lý trong vụ án hình sự khác.

[5] Về trách nhiệm dân sự:

+ Người bị hại anh K vắng mặt, nên Hội đồng xét xử tách ra để giải quyết bằng vụ án dân sự theo thủ tục tố tụng dân sự, khi đương sự có yêu cầu.

[6] Về án phí: Bị cáo Phạm Văn B phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố bị cáo Phạm Văn B phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

- Áp dụng khoản 1 Điều 138; điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46 B luật hình sự.

Xử phạt bị Phạm Văn B **09 (chín) tháng tù**. Thời hạn tù được tính từ ngày tạm giam 23/8/2017.

2. Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại, anh K vắng mặt, nên Hội đồng xét xử tách ra để giải quyết bằng vụ án dân sự theo thủ tục tố tụng dân sự, khi anh K có yêu cầu.

3. Về án phí:

Áp dụng khoản 2 Điều 136 B luật tố tụng hình sự. Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Phạm Văn B phải nộp 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo: Bị cáo có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án hình sự sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt, được quyền kháng cáo bản án hình sự sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày niêm yết bản án.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng khác;
- Tòa án nhân dân Tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND Tp. Nha Trang (2 bản);
- Sở Tư pháp tỉnh Khánh Hòa;
- Chi cục THADS Tp. Nha Trang;
- Công an TP. Nha Trang
- Nhà tạm giữ Công an Tp. Nha Trang;
- Lưu hồ sơ, án văn;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Trần Thị Thanh Hương

